

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 11/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		11/04		12/04				13/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-29	-87	15	120	10	-72	3	99	36
	Cửa Ông	-23	-79	14	115	15	-62	4	99	32
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-24	-78	11	112	11	-51	-2	98	25
	Bạch Long Vĩ	-31	-73	24	106	4	-53	7	94	19
Thái Bình	Thái Thụy	-25	-73	9	110	9	-45	-4	97	21
Nam Định	Hải Hậu	-21	-62	11	102	8	-36	-4	94	18
Ninh Bình	Kim Sơn	-23	-58	12	99	8	-33	-1	93	18
Thanh Hóa	Quảng Xương	-21	-55	8	94	8	-30	-6	88	15
Nghệ An	Diễn Châu	-10	-47	5	81	10	-23	-6	75	13
	Hòn Ngư	-7	-47	4	77	10	-23	-8	73	13
Hà Tĩnh	Thạch Hà	3	-45	4	65	15	-24	-9	62	16
Quảng Bình	Quảng Trạch	14	-44	10	34	23	-25	-2	32	21
	Quảng Ninh	15	-34	13	18	22	-19	5	19	20
Quảng Trị	Gio Linh	16	-21	18	5	21	-11	12	7	19
	Cồn Cỏ	13	-23	21	5	18	-14	14	7	16
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	15	-10	19	-9	19	-3	17	-6	17
	Phú Lộc	12	-1	18	-22	16	4	19	-19	14
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	13	9	17	-31	12	9	20	-28	9
	Hoàng Sa	2	21	28	-40	2	13	34	-34	2
Quảng Nam	Tam Kỳ	9	19	20	-40	8	13	25	-36	6
	Cù Lao Chàm	10	16	20	-36	10	12	24	-33	7
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	8	22	24	-46	5	13	30	-41	1
	Lý Sơn	7	22	25	-42	5	15	31	-37	4
Bình Định	Phú Mỹ	6	23	28	-45	2	14	32	-40	-1
	Quy Nhơn	5	25	28	-44	2	17	34	-39	-3
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	2	20	21	-49	-3	13	32	-40	-6
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	5	27	29	-44	2	20	35	-36	-2
	Trường Sa	-1	30	28	-39	-3	22	33	-30	-4
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	7	27	30	-49	-2	16	32	-40	-4
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-3	51	33	-32	-22	48	21	-13	-39
	Phú Quý	2	33	31	-42	-4	25	33	-32	-9
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-56	100	9	18	-84	108	-16	54	-109
	Côn Đảo	-59	87	14	14	-84	91	-8	49	-102
TPHCM	Cần Giờ	-59	107	8	28	-85	115	-19	65	-111
Tiền Giang	Gò Công Tây	-57	109	9	31	-85	118	-20	69	-113
Bến Tre	Ba Tri	-57	108	7	32	-89	117	-22	71	-115
Trà Vinh	Duyên Hải	-67	108	5	30	-96	116	-22	69	-121
Sóc Trăng	Tân Phú	-71	105	10	35	-96	109	-15	71	-117
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-72	87	25	35	-89	83	6	62	-98
Cà Mau	Năm Căn	-60	62	39	27	-70	51	25	45	-68
	Trần Văn Thời	-8	24	34	9	-29	11	16	31	-24
Kiên Giang	Rạch Giá	13	0	42	11	-13	1	6	40	-14
	Phú Quốc	20	2	21	20	0	-8	5	30	10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.2	Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.9 - 2.0	Đông Nam	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.5	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.5 - 0.7	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.0	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.6 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.1	Đông, Đông Nam	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông	
Nam Biển Đông	0.5 - 1.5	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

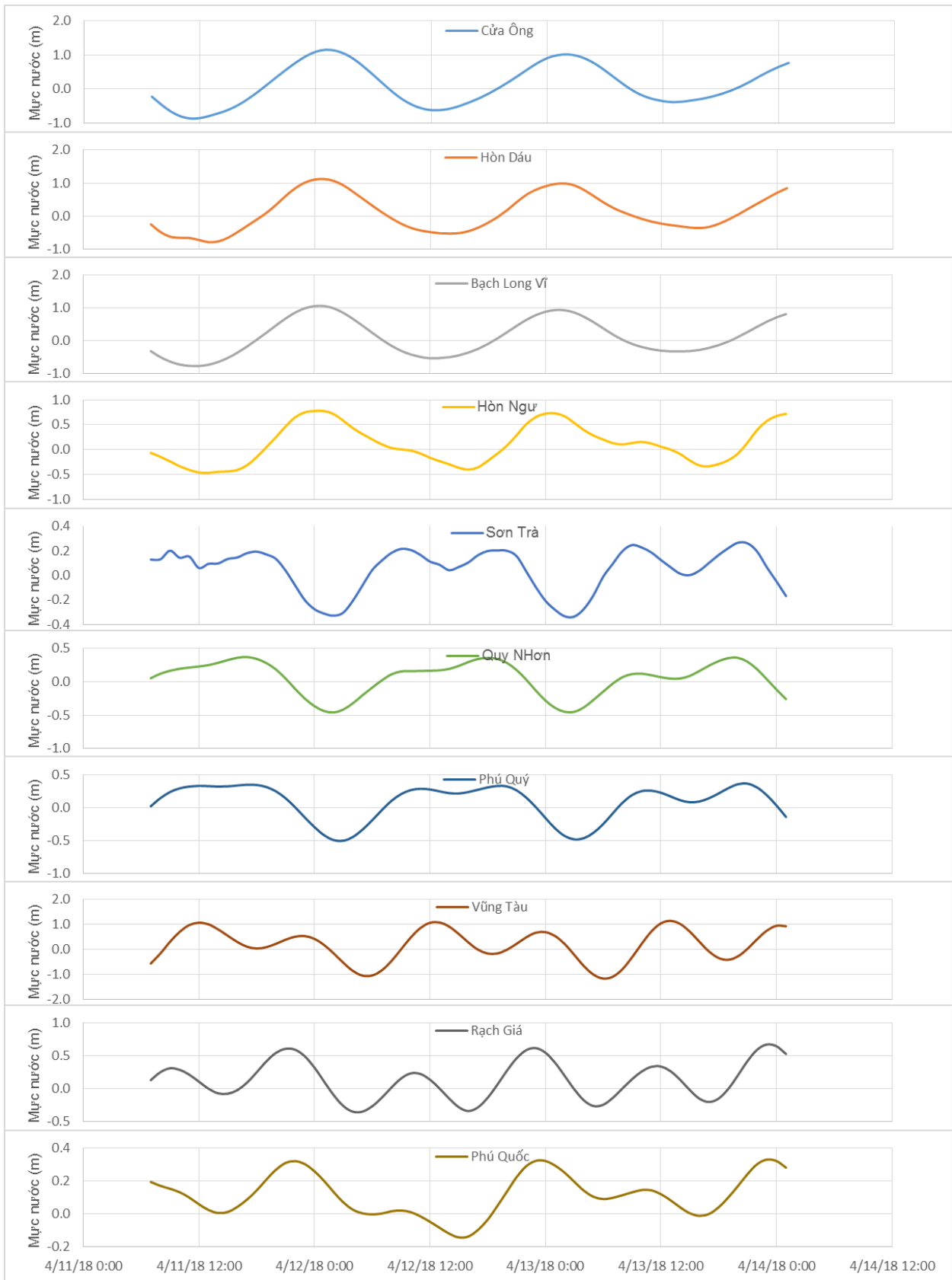
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 12/04/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

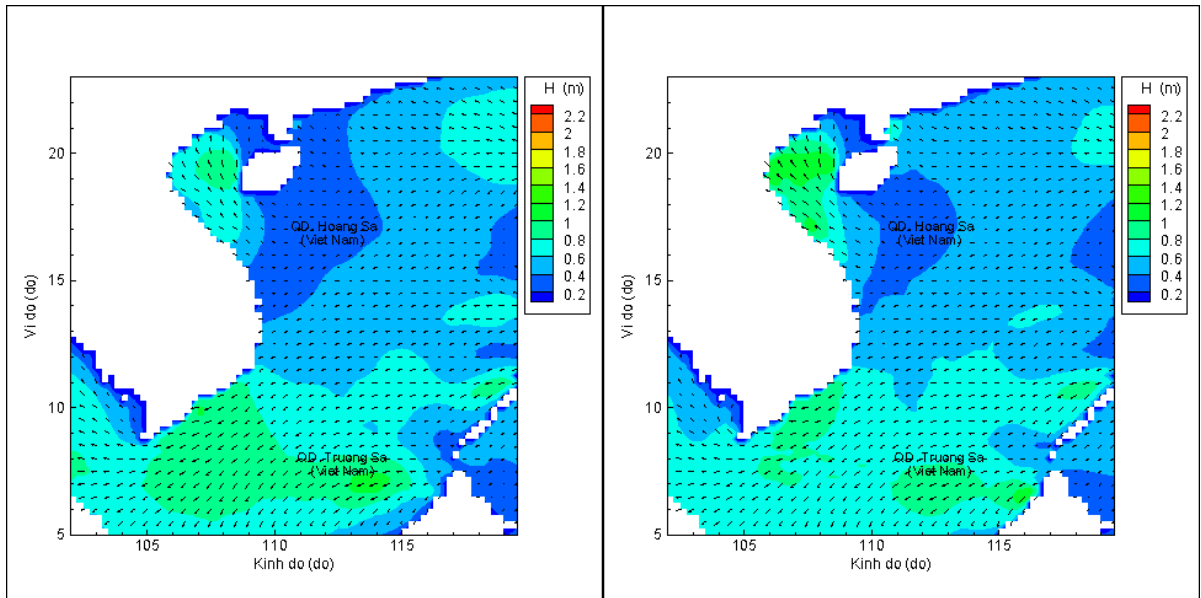
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

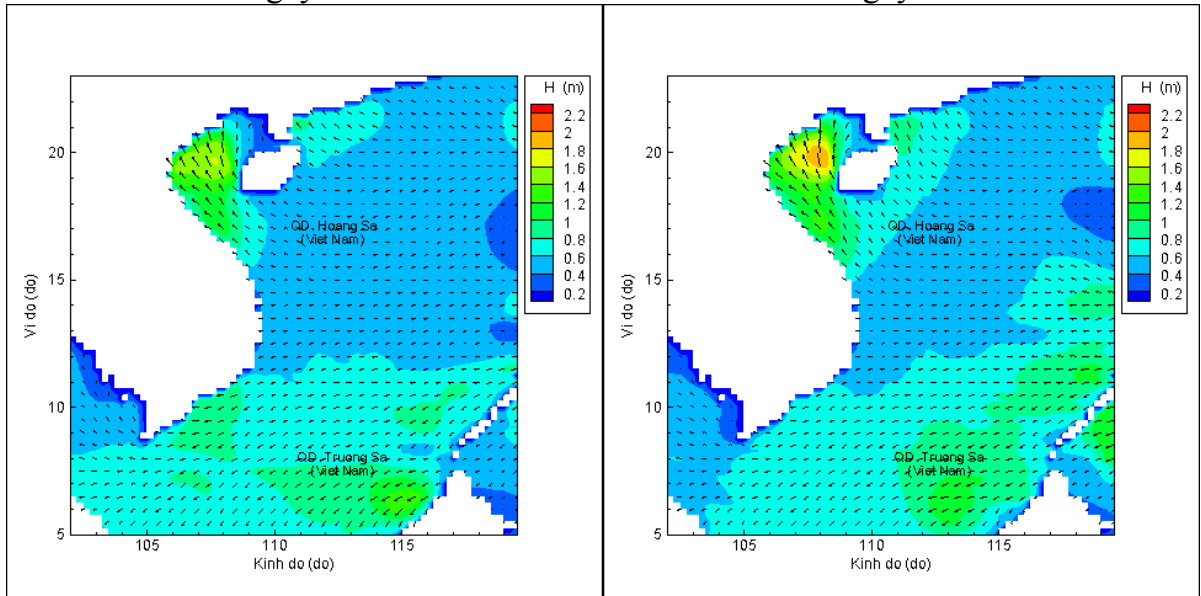


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



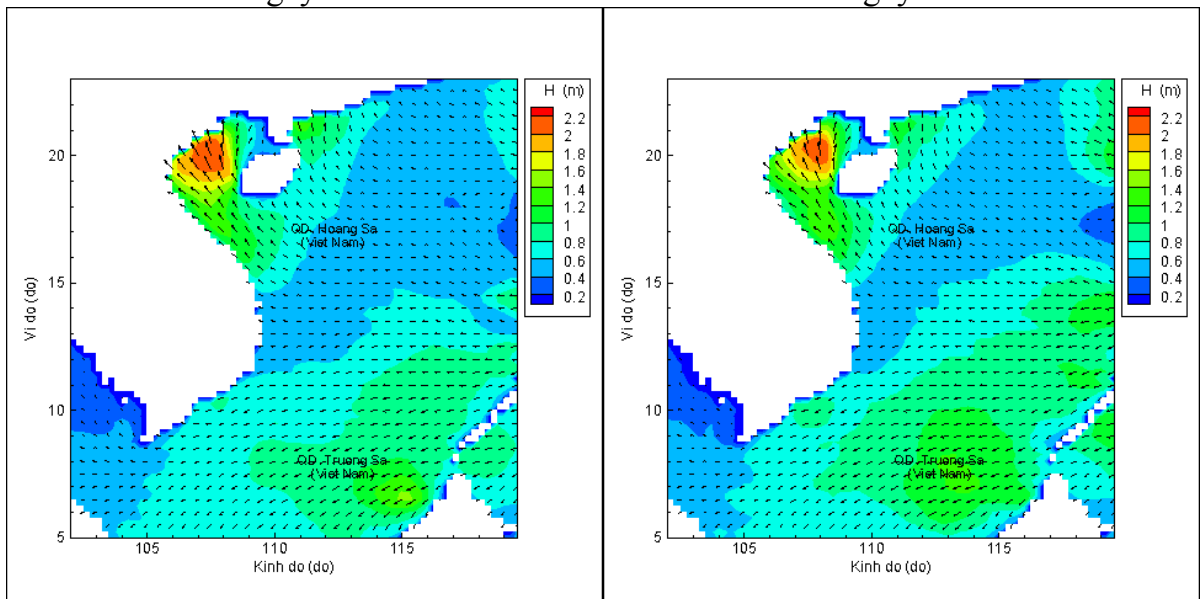
Lúc 13h ngày 11/04/2018

Lúc 19h ngày 11/04/2018



Lúc 01h ngày 12/04/2018

Lúc 13h ngày 12/04/2018



Lúc 01h ngày 13/04/2018

Lúc 13h ngày 13/04/2018